

Phim X-quang đã tải lên

Ngày sinh: 01/01/2012 (13Y)
Giới tính: Nữ
Ngày 31/05/2025
Mức: 75.00
mã: 1234
DAP: 1.256 độ/cm²



Quá trình tư duy tổng thể của AI

1

Quan sát tổng thể phim X-quang toàn cảnh

Bắt đầu bằng việc xem xét tổng quan toàn bộ phim X-quang để đánh giá cấu trúc xương hàm, khớp thái dương hàm, xoang hàm trên và tình trạng chung của các răng. Xác định rõ số lượng răng hiện có, răng đã mọc và răng chưa mọc.

2

Đánh giá răng khôn hàm dưới (Răng 38 và 48)

Tập trung vào vùng răng khôn ở hai bên hàm dưới (vị trí 38 và 48). Quan sát hình dạng, kích thước, giai đoạn phát triển chân răng và đặc biệt là hướng mọc của chúng so với răng số 7 liền kề. Đối với răng 48, nhận thấy răng đang phát triển và có xu hướng mọc lệch nhiều về phía gần (moderate). Đối với răng 38, răng cũng đang phát triển nhưng xu hướng mọc lệch về phía gần nhẹ hơn (mild).

3

Kiểm tra sâu răng kẽ ở răng hàm trên

Kiểm tra kỹ các khoảng kẽ giữa răng 15 và 14 ở hàm trên bên phải, cũng như giữa răng 24 và 25 ở hàm trên bên trái. Tìm kiếm các vùng thấu quang bất thường dưới men hoặc ngà răng tại các vị trí tiếp xúc này. Dựa trên hình ảnh, có dấu hiệu nghi ngờ sâu răng kẽ mức độ nhẹ (mild) tại các vị trí này.

4

Kiểm tra các răng khác và cấu trúc xung quanh

Thực hiện kiểm tra nhanh các răng còn lại để tìm dấu hiệu sâu răng, mòn răng, hay các bệnh lý quanh răng khác. Đồng thời, đánh giá lại cấu trúc xương ổ răng, mức độ tiêu xương (nếu có) và các bệnh lý khác có thể nhìn thấy trên phim.

5

Tổng hợp và đưa ra chẩn đoán/kế hoạch điều trị ban đầu

Tổng hợp tất cả các phát hiện từ phim X-quang kết hợp với thông tin lâm sàng (nếu có) để xác nhận các chẩn đoán đã nêu (răng khôn mọc lệch, nghi ngờ sâu răng kẽ). Từ đó, đề xuất kế hoạch điều trị hoặc các thăm khám chuyên sâu tiếp theo (ví dụ: kiểm tra lâm sàng sâu răng kẽ, chụp X-quang cận chót nếu cần thiết, theo dõi hoặc can thiệp răng khôn).

Kết quả chẩn đoán chi tiết

Đánh giá Rủi ro Tổng thể:

Nguy cơ nha khoa tổng thể ở mức độ vừa, chủ yếu liên quan đến răng khôn đang mọc lệch và các sang thương sâu răng nghi ngờ ở kẽ răng.

⚠ Moderate: Răng 48 đang phát triển, mọc lệch gần

Vị trí: răng số 48 hàm dưới bên phải

Độ tin cậy của AI: 🔒 High

Chi tiết kỹ thuật:

Mầm răng 48 nằm ngầm trong xương hàm dưới, trực răng hơi nghiêng đáng kể về phía gần, có khả năng gây ảnh hưởng chèn ép lên răng 47 và khó mọc thẳng lên cung hàm.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Hình ảnh mầm răng 48 nằm ngầm, toàn bộ thân răng nghiêng về phía gần trên phim X-quang toàn cảnh.

Tiêu lượng (nếu điều trị):

Tốt nếu được theo dõi hoặc nhổ bỏ theo chỉ định kịp thời, tránh biến chứng.

Tiêu lượng (nếu không điều trị):

Nguy cơ cao bị viêm lợi trùm, sâu răng/tiêu chân răng răng 47, chen chúc răng trước, hoặc hình thành nang quanh thân răng.

Giải thích cho bệnh nhân

Đề xuất Kế hoạch Điều trị

✓ Mild: Răng 38 đang phát triển, có xu hướng mọc lệch gần nhẹ

Vị trí: răng số 38 hàm dưới bên trái

Độ tin cậy của AI: ⚡ Medium

Chi tiết kỹ thuật:

Quan sát thấy vùng thấu quang (tối màu) ở bề mặt kẽ giữa răng 15 và 14, gợi ý tồn thương sâu răng men hoặc ngà. Cần thăm khám lâm sàng và phim X-quang cắn cánh để xác định chính xác mức độ.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Vùng thấu quang ở bề mặt kẽ răng trên phim X-quang toàn cảnh.

Tiêu lượng (nếu điều trị):

Tốt sau khi được loại bỏ mô sâu và trám răng.

Tiêu lượng (nếu không điều trị):

Có khả năng mọc lên được nhưng vẫn tiềm ẩn nguy cơ viêm nhiễm, khó vệ sinh hoặc cần can thiệp chỉnh nha/nhổ bỏ.

Giải thích cho bệnh nhân

Đề xuất Kế hoạch Điều trị

✓ Mild: Nghi ngờ sâu răng kẽ

Vị trí: răng số 15 và 14 hàm trên bên phải

Độ tin cậy của AI: ⚡ Medium

Chi tiết kỹ thuật:

Quan sát thấy vùng thấu quang (tối màu) ở bề mặt kẽ giữa răng 24 và 25, gợi ý tồn thương sâu răng men hoặc ngà. Cần thăm khám lâm sàng và phim X-quang cắn cánh để xác định chính xác mức độ.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Vùng thấu quang ở bề mặt kẽ răng trên phim X-quang toàn cảnh.

Tiêu lượng (nếu điều trị):

Tốt sau khi được loại bỏ mô sâu và trám răng.

Tiêu lượng (nếu không điều trị):

Tồn thương sẽ tiếp tục tiến triển, gây đau, viêm tủy, áp xe và có thể dẫn đến mất răng.

Giải thích cho bệnh nhân

Đề xuất Kế hoạch Điều trị

✓ Mild: Nghi ngờ sâu răng kẽ

Vị trí: răng số 24 và 25 hàm trên bên trái

Độ tin cậy của AI: ⚡ Medium

Chi tiết kỹ thuật:

Quan sát thấy vùng thấu quang (tối màu) ở bề mặt kẽ giữa răng 24 và 25, gợi ý tồn thương sâu răng men hoặc ngà. Cần thăm khám lâm sàng và phim X-quang cắn cánh để xác định chính xác mức độ.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Vùng thấu quang ở bề mặt kẽ răng trên phim X-quang toàn cảnh.

Tiêu lượng (nếu điều trị):

Tốt sau khi được loại bỏ mô sâu và trám răng.

Tiêu lượng (nếu không điều trị):

Tồn thương sẽ tiếp tục tiến triển, gây đau, viêm tủy, áp xe và có thể dẫn đến mất răng.

Giải thích cho bệnh nhân

Đề xuất Kế hoạch Điều trị